

KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC: 2017 -2018

Căn cứ công văn số 3002/KH-GDĐT-TC ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh về Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2017-2018;

Căn cứ Kế hoạch số 481/ KH-GDĐT ngày 1 tháng 9 năm 2017 của Phòng Giáo dục – Đào tạo Quận 5 về Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2017-2018;

Trường Tiểu học Lê Đình Chinh xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) cho cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên tiểu học năm học 2017-2018 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu của bồi dưỡng thường xuyên:

1. Cán bộ quản lý, giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của thành phố, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường, của phòng Giáo dục và Đào tạo và của Sở Giáo dục và Đào tạo,

3. Triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo Chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của Ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

4. Đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và nhiệm vụ năm học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017 – 2018 cụ thể, xuất phát từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và yêu cầu thực tiễn của giáo dục nhà trường theo nhiệm vụ năm học 2017 – 2018 (có đối chiếu với đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên để xác định rõ nội dung và hình thức bồi dưỡng phù hợp); tạo mọi điều kiện thuận lợi và huy động toàn bộ giáo viên, cán bộ quản lý tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở Giáo dục Đào tạo và Phòng Giáo dục Đào tạo. Việc bồi dưỡng phải tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp.

5. Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên. Phát huy vai trò của đội ngũ chuyên môn, giáo viên cốt cán trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên tại chỗ.

II. Đối tượng bồi dưỡng:

Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên đang giảng dạy tại trường tiểu học Lê Đình Chinh.

III. Nội dung, thời lượng bồi dưỡng:

Công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017 – 2018 yêu cầu mỗi giáo viên phải thực hiện hoàn chỉnh khối kiến thức bắt buộc và khối kiến thức tự chọn, gồm 3 nội dung bồi dưỡng như sau:

1. Khối kiến thức bắt buộc:

1.1. Nội dung bồi dưỡng 1: 30 tiết/năm học/giáo viên.

- Báo cáo “Các vấn đề lý luận cơ bản và những điểm mới trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư và Hội nghị lần thứ 5 BCH TW Đảng khóa XII”.
- Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới học tập LLCT trong hệ thống giáo dục quốc dân theo tinh thần triển khai thực hiện kết luận số 94-KL/TW ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng”
- Báo cáo: “Tình hình quốc tế, trong nước và thành phố nổi bật trong 6 tháng đầu năm 2017; tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Đảng bộ địa phương”.
- “Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM năm 2017 về phòng chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.
- Chuyên đề: “An toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học”.
- Báo cáo chuyên đề: “ Luật trẻ em và Luật giao thông đường bộ”.
- Thông tư 22 của Bộ GDĐT. Những khó khăn, thuận lợi khi thực hiện. Kết quả đạt được và những kinh nghiệm thực tiễn.
- Tổng kết năm học 2016-2017 và phương hướng năm học 2017-2018 bậc Tiểu học.
- Bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước như: Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2017-2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018.
- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với nội dung chuyên đề học tập năm 2017: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.
- Triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (sau khi có công văn phê duyệt chính thức của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

1.2. Nội dung bồi dưỡng 2: 30 tiết/năm học/giáo viên.

Đối với nội dung bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên các cấp, các nội dung về đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường (bao gồm cả nội dung bồi dưỡng do các dự án, các đơn vị cử cán bộ quản lý và giáo viên tham gia các chuyên đề bồi dưỡng do các cơ sở giáo dục (trường Đại học Sư phạm TP.HCM, trường Đại học Sài Gòn, trường CBQLGD_ TP.HCM,...) tổ chức trong năm học 2017-2018.

*** Nội dung bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý:**

- Tìm hiểu 9 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 5 giải pháp của Ngành trong năm học mới 2017- 2018 (10 tiết).
- Việc triển khai thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp trên tại trường tiểu học của từng cá nhân cán bộ quản lý (10 tiết).
- Việc xây dựng mô hình lớp học thông minh tại trường tiểu học của từng cá nhân cán bộ quản lý trong năm học 2017-2018 (10 tiết).

*** Nội dung bồi dưỡng dành cho giáo viên:**

- Vận dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp dạy học tại trường/lớp của mỗi giáo viên (10 tiết).
- Việc giáo dục đạo đức thông qua các sự kiện thời sự cho học sinh tiểu học của mỗi giáo viên (10 tiết).
- Việc thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với đối tượng học sinh tại đơn vị của mỗi giáo viên (10 tiết).

1.3. Khối kiến thức tự chọn: Nội dung bồi dưỡng 3 (60 tiết/năm học/giáo viên).

Cán bộ quản lý và giáo viên trường tự lựa chọn các module bồi dưỡng theo nhu cầu của cá nhân từ khối kiến thức tự chọn trong chương trình bồi dưỡng Thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường tiểu học) và Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học).

*** Nội dung bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý:**

Cán bộ quản lý các trường tiểu học, tự lựa chọn các module bồi dưỡng theo nhu cầu của cá nhân từ khối kiến thức tự chọn trong chương trình bồi dưỡng thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường tiểu học), chú trọng các nội dung sau đây:

- Biện pháp tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng giáo dục tại trường tiểu học của mỗi cán bộ quản lý.
- Những đổi mới góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.
- Quản lý hoạt động buổi 2 có hiệu quả tại đơn vị.

CBQL trường Lê Đình Chinh chọn các nội dung sau đây để tự bồi dưỡng:

Mã mô đơn	Tên và nội dung chính của mô đơn	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời lượng thực hiện (tiết)	
			Lý thuyết	Thực hành
QLTH6	Năng lực quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo yêu cầu đổi mới giáo dục đối với cấp tiểu học 1. Tham gia thực hiện việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên theo thẩm quyền	- Hiểu được những nội dung cơ bản về quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học theo yêu cầu đổi mới giáo dục. - Đề xuất được các biện	5	5

	2. Sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo yêu cầu phát triển năng lực 3. Quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên theo yêu cầu đổi mới giáo dục 4. Tổ chức đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định	pháp cụ thể quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo yêu cầu phát triển năng lực để nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ.		
QLTH7	Năng lực tổ chức huy động trẻ em trên địa bàn đi học đúng độ tuổi theo yêu cầu phổ cập giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở tiểu học 1. Những vấn đề cơ bản của việc huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học 2. Những biện pháp thực hiện huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học 3. Những biện pháp huy động và tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật	- Hiểu được tầm quan trọng và những nội dung cơ bản của phổ cập giáo dục đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục ở tiểu học. - Đề xuất được các biện pháp phù hợp để huy động trẻ em đi học, thực hiện phổ cập giáo dục và tổ chức giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật.	5	5
QLTH9	Năng lực quản lý chương trình giáo dục tiểu học theo yêu cầu đổi mới giáo dục 1. Những vấn đề cơ bản về đổi mới chương trình, sách giáo khoa đối với cấp tiểu học 2. Quản lý chương trình giáo dục tiểu học 3. Phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường theo yêu cầu đổi mới	- Hiểu được những vấn đề cơ bản về đổi mới chương trình, sách giáo khoa đối với cấp tiểu học. - Trình bày được những nội dung cơ bản phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường theo yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương. - Đề xuất được các biện pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương để phát triển kế hoạch giáo dục của nhà trường.	5	5

QLTH10	Năng lực quản lý chương trình dạy học cả ngày theo yêu cầu đổi mới giáo dục đối với cấp tiểu học 1. Tổ chức xây dựng chương trình dạy học cả ngày theo yêu cầu đổi mới giáo dục 2. Quản lý chương trình dạy học cả ngày trong nhà trường	- Hiểu được những nội dung, biện pháp quản lý hiệu quả chương trình dạy học cả ngày của nhà trường. - Xây dựng, thực hiện được chương trình dạy học cả ngày theo yêu cầu đổi mới giáo dục và phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương.	5	5
QLTH12	Năng lực quản lý hoạt động dạy và học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đối với cấp tiểu học 1. Những vấn đề cơ bản của tổ chức dạy học theo yêu cầu đổi mới giáo dục 2. Quản lý hoạt động dạy của giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục 3. Quản lý hoạt động học của học sinh theo yêu cầu đổi mới giáo dục	- Hiểu được tầm quan trọng và những nội dung cơ bản của việc quản lý hoạt động dạy và hoạt động học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. - Vận dụng nội dung của mô đun tổ chức, thực hiện được việc quản lý hoạt động dạy của giáo viên, hoạt động học của học sinh theo yêu cầu đổi mới giáo dục.	5	5
QLTH13	Năng lực quản lý hoạt động đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của học sinh theo yêu cầu đổi mới giáo dục đối với cấp tiểu học 1. Những vấn đề chung về đổi mới đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh tiểu học 2. Tổ chức thực hiện các hoạt động đánh giá học sinh theo yêu cầu đổi mới 3. Các biện pháp quản lý hoạt động đánh giá học sinh theo yêu cầu đổi mới giáo dục.	- Hiểu được tầm quan trọng và những nội dung cơ bản của hoạt động đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của học sinh (gọi tắt là đánh giá học sinh) theo yêu cầu đổi mới giáo dục. - Đề xuất được các biện pháp phù hợp quản lý hoạt động đánh giá học sinh theo yêu cầu đổi mới, đồng thời áp dụng các biện pháp đó vào quá trình quản lý hoạt động đánh giá trong nhà trường.	5	5
QLTH19	Năng lực quản lý công tác chủ nhiệm lớp theo yêu cầu đổi mới giáo dục đối với cấp tiểu học	- Hiểu được những nội dung cơ bản của công tác chủ nhiệm lớp theo yêu cầu đổi mới giáo dục.	5	5

	1. Những vấn đề cơ bản của công tác chủ nhiệm lớp 2. Phát triển năng lực công tác chủ nhiệm lớp cho giáo viên 3. Quản lý công tác chủ nhiệm lớp theo yêu cầu đổi mới giáo dục	- Đề xuất và tổ chức thực hiện được các biện pháp quản lý công tác chủ nhiệm lớp hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu của đổi mới giáo dục.		
QLTH22	Năng lực quản lý thực hiện phương pháp kỷ luật tích cực ở trường tiểu học 1. Những vấn đề cơ bản của phương pháp kỷ luật tích cực 2. Vận dụng phương pháp kỷ luật tích cực trong việc giáo dục học sinh 3. Quản lý việc thực hiện phương pháp kỷ luật tích cực trong trường tiểu học	- Hiểu được những vấn đề cơ bản của phương pháp kỷ luật tích cực đối với việc giáo dục học sinh. - Vận dụng được các nội dung cụ thể của phương pháp kỷ luật tích cực để giáo dục học sinh. - Đề xuất và quản lý được việc thực hiện phương pháp kỷ luật tích cực phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.	5	5
QLTH24	Năng lực quản lý tài sản, cơ sở vật chất phục vụ đổi mới giáo dục đối với cấp tiểu học 1. Những yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện đổi mới giáo dục 2. Những nội dung cơ bản trong quản lý tài sản, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học 3. Các biện pháp quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học	- Hiểu được những yêu cầu, nội dung cơ bản trong việc quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. - Đề xuất được các biện pháp tăng cường, sử dụng, quản lý tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương.	5	5

*** Nội dung bồi dưỡng dành cho giáo viên:**

Giáo viên các khối tự lựa chọn các module bồi dưỡng theo nhu cầu của cá nhân từ khối kiến thức tự chọn trong chương trình bồi dưỡng thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học, chú trọng các nội dung sau đây:

- Dạy học Tập làm văn đề “mở” ở Tiểu học.
- Dạy học mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch.
- Dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.
- Giáo viên tự lựa chọn các môđul từ TH1 đến TH45 để bồi dưỡng .
- Trong quá trình giảng dạy, GV thấy những moduđ nào chưa hiểu rõ sẽ lựa chọn để bồi dưỡng thêm.

Giáo viên trường Lê Đình Chinh chọn các nội dung sau đây để tự bồi dưỡng:

Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH1	Một số vấn đề về tâm lí học dạy học ở tiểu học 1. Tâm lí học về sự phát triển trí tuệ học sinh tiểu học 2. Tâm lí học về sự hình thành kĩ năng học tập của học sinh tiểu học 3. Tâm lí học về giáo dục đạo đức học sinh tiểu học	Nắm vững một số vấn đề cơ bản về tâm lí học dạy học ở tiểu học để vận dụng trong dạy học, giáo dục ở trường tiểu học	10	2	3
TH2	Đặc điểm tâm lý của học sinh dân tộc ít người, học sinh khuyết tật hoặc chậm phát triển trí tuệ, học sinh có hoàn cảnh khó khăn 1. Tâm lí của học sinh dân tộc ít người ở địa phương 2. Tâm lí của học sinh khuyết tật và chậm phát triển trí tuệ 3. Tâm lí của học sinh có hoàn cảnh khó khăn	Có kĩ năng tìm hiểu, phân tích đặc điểm tâm lí học sinh dân tộc ít người, học sinh khuyết tật hoặc chậm phát triển trí tuệ, học sinh có hoàn cảnh khó khăn để vận dụng trong dạy học, giáo dục phù hợp đối tượng học sinh.	10	2	3
TH3	Đặc điểm tâm lí của học sinh cá biệt, học sinh yếu kém, học sinh khá giỏi, học sinh năng khiếu 1. Tâm lí của học sinh cá biệt 2. Tâm lí của học sinh yếu kém 3. Tâm lí của học sinh khá giỏi, học sinh năng khiếu	Có kĩ năng tìm hiểu, phân tích đặc điểm tâm lí học sinh cá biệt, học sinh yếu kém, học sinh khá giỏi, học sinh năng khiếu để vận dụng trong dạy học, giáo dục phù hợp đối tượng học sinh.	10		5

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH4	Môi trường dạy học lớp ghép 1. Môi trường học tập lớp ghép 2. Không gian hoạt động của giáo viên và học sinh 3. Tổ chức sắp xếp thiết bị, đồ dùng trong phòng học ở lớp ghép 4. Môi trường dạy học lớp ghép ở một số giờ học 5. Vai trò của giáo viên trong việc xây dựng môi trường dạy học lớp ghép có hiệu quả.	Hiểu được môi trường vật chất trong dạy lớp ghép. Sắp xếp không gian lớp ghép phù hợp với hoàn cảnh thực tế. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hợp tác có trách nhiệm trong việc xây dựng môi trường lớp ghép.	13	1	1
TH5	Tổ chức học tập cho học sinh ở lớp ghép 1. Tổ chức dạy học theo nhóm nhỏ ở lớp ghép có hiệu quả. 2. Học tập độc lập của học sinh trong lớp ghép 3. Thực hành tổ chức học tập sinh động trong lớp ghép.	Thiết kế được những hoạt động học tập theo nhóm ở lớp ghép; chủ động, linh hoạt vận dụng các hình thức tổ chức học tập theo nhóm trong dạy học lớp ghép.	12	2	1
TH6	Kế hoạch dạy học ở lớp ghép 1. Kế hoạch dạy học: kế hoạch bài học lớp ghép và một số ví dụ cụ thể về kế hoạch dạy học 2. Kế hoạch bài học lớp ghép theo chương trình hiện hành.	Chỉ ra được sự khác nhau giữa kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học của lớp đơn và lớp ghép; xác định được những căn cứ, các bước khi xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học ở lớp ghép. Thiết kế được kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học ở lớp ghép. Sáng tạo và chủ động khi xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học ở lớp ghép.	13	1	1

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH7	Xây dựng môi trường học tập thân thiện 1. Xây dựng môi trường thân thiện trong nhà trường về vật chất (phòng học, cảnh quan trường lớp, tạo khu vui chơi...) 2. Xây dựng môi trường thân thiện trong nhà trường về tinh thần (quan hệ giáo viên-giáo viên, giáo viên-học sinh, học sinh-học sinh, nhà trường- phụ huynh...)	Hiểu được xây dựng môi trường trường học thân thiện về mặt vật chất; hiểu được ý nghĩa và biết cách tạo môi trường trường học thân thiện về mặt vật chất. Hiểu được thế nào là xây dựng môi trường trường học thân thiện về mặt tinh thần; hiểu ý nghĩa và biết cách xây dựng môi trường trường học thân thiện về mặt tinh thần.	13	1	1
TH8	Thư viện trường học thân thiện 1. Giới thiệu về thư viện trường học thân thiện. 2. Các hình thức tổ chức thư viện trường học thân thiện. 3. Xây dựng thư viện thân thiện trong trường tiểu học.	Hiểu được thế nào là thư viện trường học thân thiện. Nắm được các hình thức tổ chức thư viện trường học thân thiện. Biết cách xây dựng thư viện thân thiện trong trường tiểu học. Chủ động, linh hoạt trong xây dựng thư viện thân thiện phù hợp với hoàn cảnh địa phương.	12	1	2
TH9	Hướng dẫn, tư vấn cho học sinh tiểu học 1. Các nội dung cần hướng dẫn, tư vấn cho học sinh tiểu học 2. Phương pháp, kỹ thuật tư vấn cho học sinh.	Có kỹ năng hướng dẫn, động viên học sinh biết sống an toàn, biết khắc phục khó khăn gặp phải.	8	3	4

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đơn	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH10	Tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ có khó khăn về nghe, nhìn, nói. 1. Giáo dục hoà nhập cho trẻ có khó khăn về nghe 2. Giáo dục hoà nhập cho trẻ có khó khăn về nhìn 3. Giáo dục hoà nhập cho trẻ có khó khăn về nói.	Nắm được các khái niệm về trẻ khuyết tật theo phân loại tật (trẻ có khó khăn về nghe, nhìn, nói) Nắm được nội dung và phương pháp giáo dục cho các nhóm trẻ khuyết tật (trẻ có khó khăn về nghe, nhìn, nói)	8	3	4
TH11	Tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ có khó khăn về học, về vận động. 1. Giáo dục hoà nhập cho trẻ có khó khăn về học 2. Giáo dục hoà nhập cho trẻ có khó khăn về vận động	Nắm được các khái niệm về trẻ khuyết tật theo phân loại tật (trẻ có khó khăn về học, về vận động). Nắm được nội dung và phương pháp giáo dục cho các nhóm trẻ khuyết tật (trẻ có khó khăn về học, về vận động).	8	3	4
TH12	Lập kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học 1. Các nội dung cần tích hợp giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học. 2. Phương pháp lựa chọn địa chỉ tích hợp và xác định mức độ tích hợp trong các bài học của từng môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học. 3. Kỹ năng lựa chọn phương pháp – kỹ thuật dạy học phù hợp với việc dạy học tích hợp. 4. Thực hành lập kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục.	Nhận biết được các nội dung cần tích hợp giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học; biết lựa chọn các địa chỉ tích hợp phù hợp và cách xác định mức độ tích hợp trong các bài học của từng môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học. Lập được kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục.	8	3	4

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH13	Kĩ năng lập kế hoạch bài học theo hướng dạy học tích cực 1. Phân loại bài học ở tiểu học; yêu cầu chung của mỗi loại bài học (bài hình thành kiến thức mới, bài thực hành, bài ôn tập, kiểm tra). 2. Cách triển khai mỗi loại bài học theo hướng dạy học phát huy tính tích cực của người học. 3. Các bước thiết kế kế hoạch bài học theo hướng dạy học phát huy tính tích cực của người học.	Phân biệt được các loại bài học ở tiểu học và yêu cầu của mỗi loại bài học. Biết cách triển khai mỗi loại bài học trên lớp theo hướng dạy học phát huy tính tích cực của người học. Nêu được các bước, yêu cầu thiết kế kế hoạch bài học theo hướng dạy học phát huy tính tích cực của người học.	10		5
TH14	Thực hành thiết kế kế hoạch bài học theo hướng dạy học tích cực 1. Xác định mục tiêu bài học 2. Thiết kế các hoạt động học tập 3. Đánh giá kế hoạch bài học.	Thiết kế được kế hoạch bài học cụ thể theo hướng dạy học tích cực. Phân tích, đánh giá được một số kế hoạch bài học đã thiết kế và đề xuất cách điều chỉnh.			15
TH15	Một số phương pháp dạy học tích cực ở tiểu học 1. Phương pháp giải quyết vấn đề 2. Phương pháp làm việc theo nhóm 3. Phương pháp hỏi đáp...	Hiểu được mục đích, đặc điểm, quy trình và điều kiện để thực hiện có hiệu quả một số phương pháp dạy học tích cực ở tiểu học. Biết cách vận dụng một số phương pháp dạy học tích cực vào dạy các môn học ở tiểu học.	9	1	5

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đơn	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH16	Một số kĩ thuật dạy học tích cực ở tiểu học 1. Kĩ thuật đặt câu hỏi 2. Kĩ thuật dạy học theo góc 3. Kĩ thuật lắng nghe và phản hồi tích cực 4. Kĩ thuật tổ chức trò chơi học tập 5. Kĩ thuật học tập hợp tác...	Hiểu được mục đích, đặc điểm, cách tiến hành một số kĩ thuật dạy học tích cực ở tiểu học. Biết cách vận dụng một số kĩ thuật dạy học tích cực vào dạy các môn học ở tiểu học.	9	1	5
TH17	Sử dụng thiết bị dạy học ở tiểu học 1. Vị trí, vai trò của công tác thiết bị dạy học trong nhà trường tiểu học 2. Hệ thống thiết bị dạy học ở trường tiểu học 3. Hướng dẫn sử dụng một số thiết bị dạy học	Hiểu được vị trí, vai trò của công tác thiết bị dạy học trong nhà trường tiểu học. Hiểu và trình bày được hệ thống thiết bị dạy học ở trường tiểu học. Vận hành và sử dụng được một số thiết bị dạy học ở trường tiểu học.			15
TH18	Lắp đặt, bảo quản thiết bị dạy học ở tiểu học 1. Lắp đặt thiết bị dạy học ở trường tiểu học: - Bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật; mô hình bánh xe nước - Lắp ghép mô hình trái đất quay quanh Mặt trời. Mặt trăng quay quanh trái đất - Lắp ráp bộ thí nghiệm hộp đôi lưu... 2. Bảo quản thiết bị dạy học ở trường tiểu học. - Quy định chung và bảo quản các loại thiết bị DH. - Sửa chữa các thiết bị dạy học đơn giản. - Tổ chức cho HS thực hiện việc bảo quản thiết bị dạy học.	- Lắp đặt và sử dụng được các thiết bị dạy học. - Hiểu và trình bày được các quy định về bảo quản, bảo dưỡng thiết bị dạy học theo quy định. - Sửa chữa được các thiết bị hỏng hóc đơn giản và tổ chức được cho học sinh tham gia bảo quản, bảo dưỡng thiết bị dạy học.	13	1	1

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH19	Tự làm đồ dùng dạy học ở trường tiểu học 1. Tự làm đồ dùng dạy học ở trường tiểu học. 2. Tự làm đồ dùng dạy học môn Tiếng Việt 3. Tự làm đồ dùng dạy học môn Toán 4. Tự làm đồ dùng dạy học môn Tự nhiên- xã hội, môn Khoa học.	Hiểu, trình bày được yêu cầu và hỗ trợ giáo viên trong việc tự làm đồ dùng dạy học.	13	2	
TH20	Kiến thức, kỹ năng tin học cơ bản 1. Khái quát chung về cấu tạo của máy tính và các thiết bị ngoại vi. Giới thiệu hệ điều hành Windows; Thực hành một số thao tác cơ bản với hệ điều hành Windows. 2. Giới thiệu hệ soạn thảo văn bản Microsoft Word (gọi tắt là word); Thực hành soạn thảo văn bản, trình bày văn bản và in văn bản trên máy tính.	Biết thực hiện đúng, chính xác các thao tác cơ bản trong hệ điều hành Windows. Sử dụng thành thạo các chức năng cơ bản của hệ soạn thảo văn bản Microsoft Word (gọi tắt là word). Biết soạn thảo, trình bày đẹp, đúng một văn bản bất kỳ. Thực hiện điều khiển in được các văn bản trong Word.	13	1	1
TH21	Ứng dụng phần mềm trình diễn Microsoft PowerPoint trong dạy học 1. Các tính năng cơ bản của phần mềm trình diễn Microsoft PowerPoint. 2. Thực hành các tính năng cơ bản của phần mềm trình diễn P.Point để xây dựng một tệp tin trình diễn phục vụ cho việc dạy học ở tiểu học.	Xác định được các tính năng cơ bản của phần mềm trình diễn Microsoft PowerPoint và biết một tệp tin trình diễn. Sử dụng thành thạo các tính năng cơ bản của phần mềm trình diễn Microsoft PowerPoint để xây dựng một tệp tin trình diễn phục vụ cho việc dạy học ở tiểu học.	12	1	2

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH24	Đánh giá kết quả học tập ở tiểu học 1. Khái niệm cơ bản về đánh giá kết quả học tập ở tiểu học 2. Nguyên tắc đánh giá kết quả học tập ở tiểu học 3. Phân loại kiểm tra và đánh giá kết quả học tập ở tiểu học 4. Nội dung đánh giá kết quả học tập ở tiểu học - Đánh giá kiến thức - Đánh giá kỹ năng. - Đánh giá thái độ.	Hiểu được chức năng cơ bản và các nguyên tắc đánh giá kết quả học tập. Hiểu và trình bày được bốn loại đánh giá ở tiểu học Xác lập được nội dung đánh giá.	10	2	3
TH25	Kỹ thuật quan sát, kiểm tra miệng, kiểm tra thực hành trong đánh giá kết quả học tập ở tiểu học 1. Kỹ thuật quan sát Phân loại các kiểu quan sát trong đánh giá giáo dục và thực hành sử dụng cách thức quan sát và công cụ ghi nhận các quan sát 2. Kiểm tra miệng Khái niệm, tính chất và nguyên tắc kiểm tra miệng ở tiểu học 3. Kiểm tra thực hành - Khái niệm thực hành và những kết quả học tập được đánh giá qua kiểm tra thực hành - Vận dụng các biện pháp kiểm tra thực hành 4. Học sinh tự đánh giá - Thực hành các biện pháp rèn kỹ năng tự đánh giá cho học sinh và đánh giá lẫn nhau.	Hiểu được đặc điểm của các kỹ thuật đánh giá kết quả học tập ở tiểu học (quan sát; kiểm tra miệng; kiểm tra thực hành) Vận dụng được những kỹ thuật đánh giá để thực hành sử dụng chúng.	10	2	3

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH26	Hình thức tự luận và trắc nghiệm trong đánh giá kết quả học tập ở tiểu học 1. Tự luận - Các kết quả học tập được xác định qua <i>bài tự luận</i> - Các hình thức tự luận - Thực hành soạn đề, cách chấm điểm bài tự luận. 2. Bài trắc nghiệm - Nguyên tắc và quy trình biên soạn bài trắc nghiệm. - Thực hành biên soạn bài trắc nghiệm.	Hiểu được đặc điểm của các hình thức tự luận và trắc nghiệm trong đánh giá kết quả học tập ở tiểu học Vận dụng được những kỹ thuật và quy trình biên soạn bài trắc nghiệm để thực hành sử dụng chúng.	10	2	3
TH27	Phương pháp kiểm tra, đánh giá bằng nhận xét 1. Quan niệm về đánh giá kết quả học tập và đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học bằng nhận xét. 2. Thực trạng việc thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học bằng nhận xét ở một số môn học hiện nay. 3. Một số biện pháp thực hiện đánh giá bằng nhận xét đạt hiệu quả	Hiểu về hình thức đánh giá kết quả học tập một số môn học bằng nhận xét. Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện đánh giá bằng nhận xét. Nắm được các biện pháp thực hiện đánh giá bằng nhận xét đạt hiệu quả.	10	2	3
TH28	Kiểm tra, đánh giá các môn học bằng điểm số (kết hợp với nhận xét) 1. Đổi mới đánh giá kết quả học tập ở tiểu học thông qua đánh giá bằng điểm số kết hợp với đánh giá bằng nhận xét 2. Yêu cầu, tiêu chí xây	Hiểu quan niệm về hình thức đánh giá kết quả học tập các môn học bằng điểm số. Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện đánh giá bằng điểm số. Có kỹ năng xây dựng đề	8	3	4

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
	dựng đề kiểm tra, quy trình ra đề kiểm tra học kỳ 3. Đánh giá kết quả học tập ở các môn học bằng điểm số (Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lý) theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình.	kiểm tra học kỳ ở các môn học Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lý.			
TH30	Hướng dẫn áp dụng Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng ở tiểu học trong điều kiện thực tế Việt Nam 1. Xác định đề tài 2. Lựa chọn thiết kế 3. Đo lường - Thu thập dữ liệu 4. Phân tích dữ liệu 5. Đánh giá đề tài nghiên cứu.	Vận dụng được trong triển khai nghiên cứu đề tài về khoa học sư phạm ứng dụng ở tiểu học. Biết hướng dẫn đồng nghiệp trong nghiên cứu sư phạm ứng dụng.	11	2	2
TH33	Thực hành dạy học phân hoá ở tiểu học 1. Các bước lập kế hoạch dạy học phân hoá phù hợp với điều kiện và đối tượng tiểu học. - Xác định mục tiêu bài học - Thiết kế các hoạt động học tập - Đánh giá kế hoạch bài học 2. Thực hành xây dựng kế hoạch bài học dạy học tích hợp một số nội dung giáo dục.	Thiết kế được kế hoạch dạy học phân hoá phù hợp với điều kiện và đối tượng học sinh. Phân tích, đánh giá được một số kế hoạch bài học theo quan điểm dạy học phân hoá đã thiết kế và đề xuất cách điều chỉnh.			15

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đơn	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH34	Công tác chủ nhiệm lớp ở trường tiểu học 1. Những vấn đề cơ bản về công tác chủ nhiệm trong giai đoạn hiện nay: - Nhiệm vụ, chức năng của người giáo viên chủ nhiệm trong trường tiểu học. - Yêu cầu đối với giáo viên chủ nhiệm trong công tác giáo dục ở địa phương trong giai đoạn hiện nay. - Quan hệ giữa giáo viên chủ nhiệm đối với Ban giám hiệu, đồng nghiệp, phụ huynh, cha mẹ học sinh và cộng đồng. 2. Hồ sơ về công tác chủ nhiệm.	Nắm được những vấn đề lí luận cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp và yêu cầu đối với người giáo viên chủ nhiệm lớp ở tiểu học trong giai đoạn hiện nay. Có kĩ năng lập hồ sơ chủ nhiệm lớp. Có mối quan hệ tốt với Ban giám hiệu, đồng nghiệp, phụ huynh, Ban đại diện cha mẹ học sinh và cộng đồng.	12		3
TH35	GVCN trong các hoạt động ở trường tiểu học 1. GVCN với công tác quản lí và giáo dục học sinh trong các giờ học chính khóa. 2. GVCN với các hoạt động ngoài giờ lên lớp: tiết chào cờ, hoạt động của Sao nhi đồng và Đội TNTPHCM. 3. GVCN với công tác quản lí và giáo dục học sinh buổi hai/ ngày. 4. Vấn đề phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với Ban đại diện cha mẹ học sinh. 5. GVCN với công tác giáo dục học sinh cá biệt.	Nắm được những yêu cầu đối với người giáo viên chủ nhiệm trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Có kĩ năng tổ chức và quản lí các hoạt động của học sinh trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Có kĩ năng phối hợp với đồng nghiệp và cộng đồng trong công tác chủ nhiệm lớp.	10	2	3

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đơn	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
TH36	Các giải pháp sư phạm trong công tác giáo dục học sinh của người giáo viên chủ nhiệm 1. Giải pháp xử lý tình huống sư phạm của người giáo viên chủ nhiệm trong công tác quản lý và giáo dục học sinh trong các giờ học chính khóa. 2. Giải pháp xử lý tình huống sư phạm của người giáo viên chủ nhiệm trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp: tiết chào cờ, hoạt động của Sao nhi đồng và Đội TNTP HCM. 3. Giải pháp xử lý tình huống sư phạm của người giáo viên chủ nhiệm trong công tác quản lý và giáo dục học sinh trong hoạt động buổi 2/ngày. 4. Giải pháp xử lý tình huống sư phạm của người giáo viên chủ nhiệm trong hoạt động phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh. 5. Giải pháp xử lý tình huống sư phạm của người giáo viên chủ nhiệm với công tác giáo dục học sinh cá biệt.	Có khả năng xử lý một số tình huống sư phạm thường gặp trong công tác chủ nhiệm.	10		5
TH39	Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học qua các môn học 1. Một số vấn đề chung về kỹ năng sống và giáo	Hiểu rõ tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học qua các môn học. Nhận biết các kỹ năng			

Mã mô đơn	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
	đục kỹ năng sống qua các môn học ở tiểu học (mục tiêu, yêu cầu...) 2. Nội dung và địa chỉ giáo dục kỹ năng sống qua một số môn học như Tiếng Việt, Đạo Đức, Tự nhiên xã hội,...) 3. Các phương pháp và kỹ thuật tích hợp, lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào môn học.	sống cơ bản và các nội dung giáo dục kỹ năng sống trong một số môn học. Xác định được các phương pháp, kỹ thuật dạy học và các hoạt động tăng cường rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh trong một số môn học ở tiểu học.	12	2	1
TH40	Thực hành giáo dục kỹ năng sống trong một số môn học ở tiểu học 1. Xác định mục tiêu bài học tăng cường giáo dục kỹ năng sống. 2. Cấu trúc kế hoạch bài học theo hướng tăng cường giáo dục kỹ năng sống. 3. Thực hành thiết kế kế hoạch bài học theo hướng tăng cường giáo dục kỹ năng sống.	Biết soạn kế hoạch bài học thể hiện rõ việc tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học. Phân tích, đánh giá được một số kế hoạch bài học đã thiết kế và đề xuất cách điều chỉnh.			15
TH43	Giáo dục bảo vệ môi trường (GDBVMT) qua các môn học ở tiểu học 1. Một số vấn đề chung về môi trường và GDBVMT qua các môn học ở tiểu học (mục tiêu, yêu cầu...) 2. Nội dung và địa chỉ tích hợp GDBVMT trong một số môn học như Tiếng Việt, Đạo Đức, Tự nhiên xã hội,...) 3. Các phương pháp và kỹ thuật tích hợp, lồng ghép GDBVMT trong một số môn học.	Hiểu rõ tầm quan trọng của giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học qua các môn học. Nhận biết các nội dung tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong một số môn học. Xác định được các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong một số môn học ở tiểu học.	10	2	3

IV. Hình thức bồi dưỡng thường xuyên:

1. Công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên của năm học này tiếp tục thực hiện theo Quy chế bồi dưỡng thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công văn số 389/NGCBQLCSGD-NG ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Cục nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về hướng dẫn triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017 – 2018 và các năm học tiếp theo

2. Cần bảo đảm thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và nhiệm vụ năm học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017 – 2018 cần cụ thể, xuất phát từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và yêu cầu thực tiễn của giáo dục nhà trường theo nhiệm vụ năm học 2017 – 2018 (có đối chiếu với đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên để xác định rõ nội dung và hình thức bồi dưỡng phù hợp); tạo mọi điều kiện thuận lợi và huy động toàn bộ giáo viên, cán bộ quản lý tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở Giáo dục Đào tạo. Việc bồi dưỡng phải tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp. Cần thực hiện nghiêm túc việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp, làm căn cứ để cá nhân đề xuất các nội dung bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả.

3. Chủ động xây dựng kế hoạch, tài liệu và tổ chức bồi dưỡng nội dung đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học (nội dung 2); linh hoạt hơn trong việc gắn kết các trương sự phạm trên địa bàn để tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề bồi dưỡng cũng như giải đáp các vướng mắc của giáo viên. Việc lựa chọn nội dung, chuyên đề bồi dưỡng cần chú ý lựa chọn những nội dung, chuyên đề gắn với định hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa và phù hợp với đặc thù của từng môn học, cấp học trên tinh thần chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của các vụ bậc học, các nội dung triển khai của các chương trình, dự án. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, tổ chức, đánh giá kết quả bồi dưỡng.

4. Thực hiện nhiều chuyên đề ở tổ bộ môn gắn việc học tập BDTX với thực tế giảng dạy trong năm học 2017 – 2018. Vai trò của tổ - khối chuyên môn cần được phát huy nhiều hơn trong việc chủ động tổ chức học tập, thảo luận và việc kiểm tra đôn đốc. CBQL nhà trường cần có kế hoạch kiểm tra định kỳ ở từng tổ - khối, từng nội dung hoạt động, từng thời điểm khác nhau để đôn đốc, nhắc nhở, giúp đỡ và việc đánh giá đảm bảo được tính chuẩn xác. Công tác bồi dưỡng cần tập trung vào những nội dung mới, cần có sự thảo luận.

5. Cán bộ quản lý nhà trường cần có kế hoạch kiểm tra định kỳ ở từng tổ - khối, từng nội dung hoạt động, từng thời điểm khác nhau để đôn đốc, nhắc nhở, giúp đỡ và việc đánh giá đảm bảo được tính chuẩn xác. Công tác bồi dưỡng cần tập trung vào những nội dung mới, cần có sự thảo luận ở tổ, nhóm.

6. Cán bộ quản lý các trường cần phải có kế hoạch cụ thể, phân bố thời gian hợp lý giữa 2 học kỳ. Sắp xếp học tập trung tại trường thông qua các chuyên đề, các buổi triển khai qua sinh hoạt chuyên môn tổ tại trường, dành nhiều thời gian để giáo viên tự học, tự nghiên cứu tại nhà, qua mạng internet Phải có sự phân công cụ thể cán bộ quản lý theo dõi tiến độ học tập BDTX của giáo viên theo kế hoạch, để có thể chấn chỉnh kịp thời, nắm bắt kết quả thực hiện, viết báo cáo kịp thời đúng thời gian qui định. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý về công tác đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên.

7. Tăng cường công tác tổ chức rút kinh nghiệm qua công tác BDTX tại đơn vị để cán bộ quản lý, giáo viên có điều kiện trao đổi, thảo luận tìm ra giải pháp tự học hiệu quả, đồng thời qua đó giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh và chỉ đạo tốt hơn trong việc thực hiện kế hoạch. Các đơn vị cần tập trung nghiên cứu sâu hơn các module để định hướng giáo viên tham khảo và tự bồi dưỡng cho sát hợp với từng nhiệm vụ cụ thể tại đơn vị. CBQL các trường cần chỉ đạo các tổ chuyên môn tại đơn vị sắp xếp thời gian khoa học, hợp lý qua các buổi họp hàng tháng để trao đổi, thảo luận về nội dung của các chuyên đề nhằm giúp cho việc học tập BDTX đạt hiệu quả cao hơn; hướng dẫn kỹ cho giáo viên việc lưu trữ tài liệu cũng như tận dụng nguồn tài nguyên trên internet sao cho hiệu quả hơn.

8. Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên. Phát huy vai trò của đội ngũ chuyên gia, giáo viên cốt cán trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên tại chỗ.

9. Tiếp tục đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên. Hướng dẫn phương pháp tự học, tự bồi dưỡng và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn qua mạng cho giáo viên. Phát huy tốt vai trò của cốt cán trong việc bồi dưỡng, kiểm tra, hướng dẫn giáo viên thực hiện tốt các nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch. Tăng cường việc bồi dưỡng thường xuyên giáo viên thông qua sinh hoạt chuyên môn theo tổ/trường/cụm trường.

10. Đối với nội dung bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên (nội dung 3), thủ trưởng các đơn vị chú trọng việc tổ chức hướng dẫn học tập, trao đổi, thảo luận, giải đáp thắc mắc cũng như việc tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, và tổ chức tập huấn cho giáo viên.

V. Đánh giá và công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên:

- Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) các trường Tiểu học thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 26/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường tiểu học và Thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên theo quy định tại Điều 12, 13, 14 Thông tư số 26 /2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý và giáo viên phải được thực hiện nghiêm túc, đánh giá đúng kết quả bồi dưỡng của người học. Đặc biệt là phải làm cho mỗi cán bộ quản lý và giáo viên luôn có ý thức tự giác bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho bản thân, đáp ứng các yêu cầu về quản lý giáo dục; chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học, giáo dục học sinh.

1. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả BDTX của Cán bộ quản lý và giáo viên:

- Căn cứ đánh giá kết quả BDTX của cán bộ quản lý và giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và các module thuộc nội dung bồi dưỡng 3;

- Xếp loại kết quả BDTX của giáo viên gồm 4 loại: Loại Giỏi (viết tắt: G), loại Khá (viết tắt: K), loại Trung bình (viết tắt: TB) và loại không hoàn thành kế hoạch;
- Xếp loại kết quả BDTX của cán bộ quản lý theo hai mức đạt yêu cầu và không đạt yêu cầu.

2. Phương thức đánh giá kết quả BDTX:

2.1. Hình thức đánh giá kết quả BDTX:

- Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh tại tổ bộ môn thông qua các báo cáo chuyên đề. Điểm áp dụng khi sử dụng hình thức đánh giá này như sau:
 - Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung Chương trình, tài liệu BDTX (5,0 điểm);
 - Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động quản lý, dạy học và giáo dục (5,0 điểm).

2.2. Thang điểm đánh giá kết quả BDTX:

Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, mỗi module thuộc nội dung bồi dưỡng 3 (gọi là các điểm thành phần).

2.3. Điểm trung bình kết quả BDTX:

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

$$\text{ĐTB BDTX} = (\text{điểm nội dung bồi dưỡng 1} + \text{điểm nội dung bồi dưỡng 2} + \text{điểm trung bình của các module thuộc nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của giáo viên}) : 3.$$

ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định.

3. Xếp loại kết quả BDTX:

3.1. Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX của giáo viên và CBQL:

- Loại TB nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm;
- Loại K nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;
- Loại G nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

3.2. Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

3.3. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của cán bộ quản lý và giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý và giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng cán bộ quản lý và giáo viên.

4. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX

4.1. Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên.

4.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX đối với cán bộ quản lý và giáo viên.

VI. Tổ chức thực hiện:

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; Phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; Xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao.

- Nộp Kế hoạch bồi dưỡng BDTX của đơn vị về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 12/9/2017

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 trước ngày 15/5/2018;

- Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX;

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng.

2. Trách nhiệm của Giáo viên:

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt. Nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của các cơ quan quản lý giáo dục, của nhà trường;

- Báo cáo tổ khối chuyên môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch BDTX của trường Tiểu học Lê Đình Chinh năm học 2017 – 2018. Ban giám hiệu yêu cầu giáo viên các tổ, khối nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc các tổ, khối trưởng báo cáo với Ban giám hiệu để có hướng giải quyết kịp thời.

HIỆU TRƯỞNG